

QUYỀN ĐƯỢC GIÁO DỤC NHÂN QUYỀN – MỘT QUYỀN CƠ BẢN CỦA CON NGƯỜI

*Nguyễn Linh Giang**

Kể từ năm 1945, khi Hiến chương Liên hợp quốc kêu gọi sự hợp tác để “*thúc đẩy, khuyến khích tôn trọng quyền con người và các tự do cơ bản*”, sự tán thành đối với quyền con người đã được thể hiện thông qua rất nhiều các văn kiện mang tính toàn cầu, khu vực và quốc gia. Tuy không trực tiếp nhắc đến giáo dục quyền con người nhưng có thể nói Hiến chương đã thúc đẩy và khuyến khích tạo ra trách nhiệm của các quốc gia trong việc giáo dục về quyền con người.

Các quan điểm này trong Hiến chương đã được nhắc lại vào năm 1948 thông qua Tuyên ngôn thế giới về Quyền con người. Tuyên ngôn được hiểu như là “*một tiêu chuẩn chung cho tất cả các dân tộc và các quốc gia*”, những người đang được mong đợi sẽ “*cố gắng thông qua giảng dạy và giáo dục để thúc đẩy sự tôn trọng đối với các quyền và tự do của họ...*”. Vì vậy, giáo dục được coi là chìa khóa để thực hiện nhiệm vụ về thúc đẩy quyền con người theo mục tiêu của Liên hợp quốc.

Sau khi thông qua Tuyên ngôn toàn thế giới về Quyền con người, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã kêu gọi các quốc gia thành viên và mọi thành phần xã hội phổ biến và giáo dục về văn kiện này. Rất nhiều các tổ chức quốc tế và khu vực đã tán thành một cách mạnh mẽ mục tiêu về giáo dục quyền con người và tại nhiều nơi trên thế giới, các chương trình về giáo dục quyền con người đã được soạn thảo và tiến hành. Tại nhiều nước, các chương trình giáo dục quyền con người đã được đưa vào giảng dạy tại hệ thống nhà trường thông qua các chương trình giáo dục pháp luật, giáo dục công dân, ngăn chặn vi phạm quyền con người và trang bị cho người dân các kỹ năng để đạt được mục đích thông qua việc hiểu biết và sử dụng các quyền của

mình. Trong những năm 50, 60 của thế kỷ XX, nhiều quốc gia đã nỗ lực để đưa giáo dục quyền con người vào trong hệ thống giáo dục chính thức. Trong những năm 70, phần lớn các nhà giáo dục đã mở rộng quan điểm về giáo dục quyền con người, chỉ trích các hành vi vi phạm và bày tỏ sự cảm thông với nạn nhân của các vụ vi phạm về quyền con người. Tuy nhiên, trong thời gian này, các chương trình chủ yếu tập trung vào giáo dục nhà trường cho trẻ em nhưng với rất ít các nội dung liên quan đến trách nhiệm cá nhân hoặc hành động để thúc đẩy và bảo vệ các quyền¹.

Năm 1993, Hội nghị quốc tế về quyền con người ở Vienna đã tái khẳng định tầm quan trọng của giáo dục quyền con người và coi đào tạo, công bố thông tin và tuyên truyền giáo dục về quyền con người là “*điều quan trọng để thúc đẩy và có được sự ổn định, mối quan hệ hài hòa giữa các cộng đồng và nuôi dưỡng sự hiểu biết chung, khoan dung và hòa bình*”². Để đáp lại sự kêu gọi của Hội nghị này, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã tuyên bố thập kỷ từ 1995 đến 2004 là thập kỷ về giáo dục quyền con người trên toàn thế giới. Trong thập kỷ này, Liên hợp quốc đã thúc giục và ủng hộ các quốc gia thành viên công khai các thông tin về quyền con người đối với tất cả mọi người thông qua hệ thống giáo dục chính thức và thông qua các hoạt động giáo dục tại cộng đồng.

1. Thế nào là giáo dục về quyền con người?

Trong thời gian qua, thuật ngữ “*giáo dục quyền con người*” đã nhanh chóng trở thành một thuật ngữ xuất hiện liên tục trong các

¹ Nancy Flower, *Human rights here and now*, University of Minnesota, Human Rights Resource Center.

² Tuyên bố Vienna và Chương trình hành động, phần I, đoạn 33-34 và phần II, đoạn 78-82.

* ThS Luật học, Viện Nhà nước và Pháp luật

văn kiện của Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế, các tổ chức khu vực như Liên minh châu Âu (EU), Tổ chức An ninh và Hợp tác châu Âu (OSCE), tổ chức các nước châu Mỹ (OAS), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)... và trong văn bản của các Bộ Giáo dục nhiều nước và của các tổ chức phi chính phủ.

Có rất nhiều định nghĩa về giáo dục quyền con người, tuy nhiên, định nghĩa chi tiết và đầy đủ nhất là định nghĩa được nêu trong bản Kế hoạch hành động của Liên hợp quốc về Thập kỷ giáo dục quyền con người. Theo đó, giáo dục quyền con người là: *“Đào tạo, phổ biến và thông tin nhằm xây dựng một văn hoá phổ biến về quyền con người thông qua việc truyền đạt các kiến thức, các kỹ năng và tạo nên thái độ nhằm vào:*

(a) *Tăng cường sự tôn trọng quyền con người và các quyền tự do cơ bản;*

(b) *Phát triển toàn diện cá nhân con người và ý thức tôn trọng con người;*

(c) *Thúc đẩy sự hiểu biết, tôn trọng, bình đẳng giới và sự đoàn kết giữa các quốc gia, người bản địa và các nhóm chủng tộc, quốc gia, dân tộc, tôn giáo và ngôn ngữ;*

(d) *Khả năng hoạt động một cách có hiệu quả của tất cả mọi người trong một xã hội tự do;*

(e) *Đẩy mạnh các hoạt động của Liên hợp quốc để gìn giữ hoà bình”*³.

Ngoài ra, còn có các định nghĩa khác ngắn gọn và mang tính tổng hợp hơn như: Trong cuốn sách hướng dẫn giáo dục nhân quyền xuất bản tại Đại học Minnesota của Mỹ năm 2000, bà Nancy Flowers⁴ đã định nghĩa giáo dục nhân quyền là *“tất cả những hiểu biết nhằm: phát triển kiến thức, kỹ năng và các giá trị của nhân quyền”*. Theo bà, sự hiểu biết về nhân quyền tất yếu gắn với việc áp dụng hệ thống giá trị nhân quyền trong mối quan hệ giữa con người với con người, trong gia đình và với các thành viên trong

cộng đồng. Trong cuốn sách đó, bà nhấn mạnh về vai trò của những người lập chương trình giáo dục nhân quyền và yêu cầu họ phải tính đến bối cảnh xã hội, văn hóa, chính trị, kinh tế và khả năng tác động của việc giáo dục đó đối với chuyển biến của xã hội.

Còn theo bà Felisa Tibbitts – Giám đốc hiệp hội Giáo dục nhân quyền của Mỹ thì *“về cơ bản, giáo dục nhân quyền là hoạt động xây dựng các nền văn hóa nhân quyền trong các cộng đồng của chúng ta”*⁵.

Theo một định nghĩa khác của ông Shulamith Koenig, người sáng lập thập kỷ giáo dục nhân quyền toàn dân (PDHRE) thì Giáo dục nhân quyền là *“để mọi người biết về nhân quyền và đưa ra đòi hỏi về nhân quyền”*⁶.

Như vậy, nói một cách đơn giản, giáo dục quyền con người là một quá trình nhằm truyền đạt các kiến thức, các kỹ năng để người học có những hiểu biết về quyền con người, những giá trị phẩm giá, bình đẳng, tin cậy lẫn nhau, sự tôn trọng và hiểu biết về quyền của người khác, tôn trọng pháp luật để từ đó thúc đẩy mọi người tham gia vào mọi mặt của đời sống xã hội và cùng nhau xây dựng một *“nền văn hóa nhân quyền”* chung.

2. Giáo dục quyền con người - một bộ phận của quyền được giáo dục

Như định nghĩa bởi bình luận chung số 13 của Ủy ban về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa của Liên hợp quốc⁷: *“Giáo dục tự nó vừa là quyền con người, đồng thời cũng là một công cụ không thể thiếu để nhận ra các quyền con người khác”*.

Giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra những con người biết tôn trọng nhân phẩm, đồng thời hiểu biết về quyền con người sẽ thúc đẩy người dân tham gia một cách tích cực vào các hoạt động của đời sống xã hội, kinh tế và chính trị. Không thể phủ

³ Trích từ Kế hoạch hành động của Liên hợp quốc về Thập kỷ giáo dục quyền con người (1995-2004), đoạn 2.

⁴ Là nhà giáo, nhà hoạt động nhân quyền của Mỹ, là một tác giả chuyên viết về giáo dục nhân quyền.

⁵ *Giáo dục nhân quyền, các mô hình giáo dục nhân quyền đang nổi lên*, Tạp chí điện tử của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, Các vấn đề đặc chú, tháng 3 năm 2002.

⁶ Dẫn theo Wolfgang Benedek (chủ biên), *Tìm hiểu về quyền con người*, Nxb. Tư Pháp, Hà Nội, 2008, tr. 30.

⁷ Ủy ban có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa tại các nước thành viên.

nhận, giáo dục là một quyền thiết yếu, là phương tiện cơ bản mà nhờ vào nó nhiều người có thể thoát nghèo và nhận được các phương tiện để tham gia vào các sinh hoạt trong cộng đồng của họ. Giáo dục có một vai trò quan trọng trong việc bảo vệ các đối tượng dễ bị tổn thương trong xã hội như nâng cao năng lực cho phụ nữ, bảo vệ trẻ em thoát khỏi bị bóc lột về lao động và tình dục, thúc đẩy quyền con người và dân chủ, bảo vệ môi trường và tăng cường tính minh bạch trong các hoạt động của Nhà nước. Trong thời đại ngày nay, giáo dục được nhiều quốc gia, nhiều tổ chức và cá nhân công nhận là một trong những công cụ đầu tư tài chính tốt nhất.

Giáo dục là một phương tiện quan trọng để thúc đẩy quyền con người. Thông qua giáo dục, các quyền và tự do cơ bản của con người được củng cố và tôn trọng. Giáo dục về Quyền con người, bản thân nó cũng là một quyền cơ bản của con người và nó cũng là trách nhiệm của các Nhà nước và của chính mọi công dân. Lời nói đầu của Tuyên ngôn thế giới về quyền con người cũng nhấn mạnh: *"Mỗi cá nhân, mỗi tổ chức xã hội... bằng giáo dục và giảng dạy, sẽ nỗ lực thúc đẩy sự tôn trọng đối với các quyền và những tự do cơ bản"*. Điều 26 của Tuyên ngôn cũng đã ghi nhận: *"Mọi người đều có quyền được giáo dục... giáo dục phải nhằm phát triển đầy đủ nhân cách con người và tăng cường sự tôn trọng đối với các quyền và những tự do cơ bản của con người"*.

Các Công ước quốc tế về quyền con người cũng đã đề cập đến quyền được giáo dục và các giá trị mà giáo dục có thể thúc đẩy. Chính vì vậy mà Công ước về Các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa đã xếp mục tiêu của giáo dục là củng cố việc tôn trọng quyền con người trong rất nhiều các mục tiêu có liên quan. Khoản 1, Điều 13 của Công ước quốc tế về Các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa đã ghi nhận: *"Các quốc gia thành viên Công ước công nhận quyền của mọi người được hưởng nền giáo dục... giáo dục cần được hướng vào việc phát triển đầy đủ nhân cách và ý thức về nhân phẩm, sẽ tăng cường sự tôn trọng các quyền con người"*.

Quyền được giáo dục cũng đã được ghi nhận trong Điều 18 của Công ước quốc tế về Các quyền dân sự và chính trị, về quyền tự do của các bậc cha mẹ và người giám hộ hợp pháp trong việc giáo dục tôn giáo và luân lý cho con cái họ theo ý nguyện riêng của mình. Điều 28 của Công ước về Quyền trẻ em cũng ghi nhận quyền được học hành là một quyền cơ bản của mọi trẻ em trên toàn thế giới. Cũng như vậy, Điều 10 Công ước về Xóa bỏ tất cả các hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ đã quy định quyền bình đẳng của phụ nữ với nam giới trong lĩnh vực giáo dục. Điều 10 của Công ước Chống tra tấn và sử dụng các hình thức trừng phạt hay đối xử khác tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người cũng yêu cầu các quốc gia thành viên phải đảm bảo rằng giáo dục và tuyên truyền về sự cấm hành động tra tấn được đưa vào đầy đủ trong công tác huấn luyện cán bộ hành pháp, nhân viên dân sự, quân sự, y tế, công chức và những người có thể tham gia vào việc giam giữ, hỏi cung khác với bất kỳ cá nhân nào chịu bất kỳ một hình thức bắt giữ, giam cầm nào. Điều 7 của Công ước quốc tế về Loại trừ các hình thức phân biệt chủng tộc cũng đã có quy định yêu cầu các nước thành viên thông qua những biện pháp có hiệu quả, đặc biệt trong lĩnh vực giảng dạy, giáo dục, văn hóa và thông tin nhằm mục tiêu chống lại các định kiến có thể dẫn tới phân biệt chủng tộc. Ngoài ra, các văn kiện về quyền con người mang tính khu vực cũng nhấn mạnh đến tầm quan trọng của giáo dục quyền con người. Chẳng hạn, Hiến chương châu Phi về quyền và tự do của con người cũng quan tâm đến vấn đề này bằng cách quy định rằng các chương trình giáo dục của các Chính phủ phải đảm bảo rằng tất cả mọi người phải hiểu về quyền của họ.

Có thể thấy, theo quan điểm của các Công ước quốc tế về quyền con người, giáo dục về quyền con người có nghĩa là truyền đạt các quan điểm và thông tin liên quan đến quyền con người và đánh giá các giá trị và thái độ để ủng hộ các quyền con người. Vì vậy, giáo dục quyền con người là một phần không thể tách rời của quyền được giáo dục

và nó đang ngày càng được công nhận như là một quyền con người.

Giáo dục quyền con người là một quá trình thúc đẩy các giá trị mà trong đó con người được đặt vào vị trí trung tâm, được tôn trọng về phẩm giá. Giáo dục giúp cho mọi người hình thành quan điểm, đồng thời có năng lực và hành động phù hợp với những hoàn cảnh đặt ra. Để bảo đảm sự tôn trọng quyền của tất cả mọi người, giáo dục về quyền con người phải bao gồm các giá trị như là: Hòa bình, không phân biệt, bình đẳng, công bằng, không bạo lực, khoan dung, tôn trọng phẩm giá con người. Chất lượng giáo dục dựa trên cách tiếp cận quyền con người nghĩa là các quyền đó được thực hiện thông qua toàn bộ hệ thống giáo dục và môi trường học tập.

Giáo dục về quyền con người ngày nay còn bao hàm cả giáo dục về tư cách công dân để con người được thật sự sống trong một xã hội dân chủ. Bởi vì, ngày nay, nhiều công dân - thành viên của xã hội dân sự, của Nhà nước pháp quyền, nhưng nhiều người không biết phải làm thế nào để thực hiện quyền của mình, không biết làm thế nào để bảo vệ quyền của mình và của người khác, làm thế nào để tham gia, làm thế nào để lựa chọn... Vì vậy, giáo dục quyền con người chính là đưa cho người dân các công cụ để nhận thức và vì vậy có thể nói, giáo dục là một quyền và quyền được giáo dục là một quyền cơ bản.

Quyền được giáo dục là một quyền cơ bản của con người không chỉ vì nó đảm bảo cho sự tiếp cận với các quyền và tự do khác, mà còn bởi vì nó là một nguồn chống lại quyền lực mà nếu thiếu nó nền dân chủ sẽ sụp đổ. Giáo dục về quyền con người phải được thiết lập không chỉ dựa trên lợi ích quốc gia, lợi ích của xã hội mà nó còn dựa trên các lý do về phẩm giá của mỗi con người và dựa trên khả năng của mỗi người được hành động và lựa chọn để bảo vệ quyền của mình trong sự tôn trọng quyền của những người khác.

Giáo dục quyền con người dạy cho người ta về quyền con người và hành động vì quyền con người. Mục tiêu của nó là giúp đỡ con

người hiểu về quyền con người, đánh giá quyền con người, và đưa ra các nghĩa vụ cần phải được tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy quyền con người. Như vậy, quyền con người phải là một phần của việc giáo dục con người.

3. Giáo dục quyền con người - quyền được biết về quyền của mình

Giáo dục quyền con người là phát triển một sự hiểu biết về việc làm thế nào để sống có phẩm giá và tôn trọng quyền của người khác.

Trong khi học về quyền con người, chúng ta học về ý tưởng tôn trọng, đối xử khoan dung và công bằng. Chúng ta học để hiểu tầm quan trọng của việc thụ hưởng quyền của mình và trách nhiệm tôn trọng quyền của người khác. Giáo dục quyền con người giúp chúng ta biết cách hiểu và sống trong cộng đồng của mình. Các chương trình giáo dục quyền con người nhằm mục tiêu giúp cho người học phát triển các nhận thức chính về quyền con người và trách nhiệm cũng như là phát triển thái độ, hành vi và các kỹ năng để sử dụng trong cuộc sống hàng ngày*.

Quyền con người, bao gồm cả quyền được giáo dục và quyền của con người được biết về quyền của mình, là một tiêu chuẩn về phát triển con người trong thời đại ngày nay. Ở nhiều nơi trên thế giới, nhiều tổ chức đã sử dụng nhân quyền để thúc đẩy các thay đổi xã hội, chẳng hạn như phản đối bạo lực với phụ nữ, lao động trẻ em... Nhiều bài học về quyền con người đã được giảng cho những người nghèo, người nhập cư, người bản địa, người đồng tính, người thiểu số... và những người này đều nhận thấy những hiệu quả trong quá trình giáo dục về quyền con người.

Trong thời gian qua, hầu hết các nước thành viên của Liên hợp quốc đều cam kết hành động theo các tiêu chuẩn và hứa hẹn bảo vệ và thúc đẩy quyền của tất cả các công dân và người cư trú. Do đó, quyền được giáo dục của tất cả mọi người phải là mục tiêu của giáo dục và những ý tưởng này đều được ghi nhận trong pháp luật quốc gia cũng như là trong các văn kiện quốc tế về quyền con

* Nancy Flowers, sdd.

người. Giáo dục quyền con người phải tuyệt đối phù hợp với pháp luật và gắn liền với các chuẩn mực chung của xã hội. Trên thực tế, nghĩa vụ của các nhà giáo dục là phải giáo dục cho con người biết về các quyền của họ trước pháp luật để họ trở thành những công dân có trách nhiệm, những người sẽ thực hiện các nhu cầu của mình trong khuôn khổ của hiến pháp và pháp luật.

Giáo dục quyền con người là để hiểu rõ quyền của mình và đấu tranh cho quyền của mình và của người khác. Mỗi con người khi hiểu về quyền của mình sẽ trở thành những người giám sát về nhân quyền ngay tại gia đình, nơi ở, tổ chức, cơ quan của mình. Học về quyền con người là học về cách tôn trọng lẫn nhau⁹.

Trong thế giới ngày nay, hiểu biết về quyền con người cũng là hiểu biết về các nghĩa vụ đi cùng với các quyền. Bởi vì quyền con người đi liền với nghĩa vụ tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy quyền của những người khác. Lời nói đầu của Tuyên ngôn thế giới về Quyền con người đã kêu gọi không chỉ các Chính phủ phải ủng hộ nhân quyền, mà *“tất cả các cá nhân và các tổ chức của xã hội”* cũng cần phải ủng hộ. Vì vậy, giáo dục về quyền con người đồng thời cũng là cung cấp các hiểu biết và kiến thức cần thiết để con người hiểu được về các nghĩa vụ. Các nghĩa vụ này của mọi công dân trong xã hội dân chủ không tách ra khỏi nghĩa vụ thúc đẩy quyền con người.

Giáo dục quyền con người cũng đồng thời cung cấp một cơ sở cho việc giải quyết xung đột và thúc đẩy các trật tự xã hội. Quyền của con người thường xuyên xung đột, ví dụ khi một người vi phạm vào trật tự an toàn xã hội, họ đã xung đột với quyền tự do của người khác. Vì vậy, hiểu biết về quyền con người cũng tạo ra một khuôn khổ để phân tích và giải quyết các xung đột. Giáo dục quyền con người đồng thời cũng là việc dạy các kỹ năng về đàm phán, thương lượng và đồng thuận.

Người ta vẫn thường kêu gọi thực hiện các phong trào giải phóng con người, song có thể nói, chỉ có thể giải phóng con người dựa trên hiểu biết về quyền con người. Giáo dục quyền con người thông qua chuyển giao kiến thức, xây dựng kỹ năng và hình thành quan điểm được coi là nền tảng để thực hiện công tác phòng ngừa các vi phạm và trao cho con người quyền năng để tự giải phóng mình.

Thúc đẩy quyền con người trước hết là làm cho con người nhận thức được quyền con người để họ biết được các quyền của mình, hướng dẫn mọi người cách sử dụng các quyền đó một cách tốt nhất. Để đạt được mục đích này cần có sự tham gia của nhiều bên, trong đó cả ngành giáo dục và các tổ chức phi chính phủ. Tổ chức Ân xá quốc tế tin rằng học về quyền con người là bước đầu tiên hướng tới sự tôn trọng, thúc đẩy và bảo vệ các quyền con người. Các chương trình giáo dục về quyền con người được xây dựng nhằm mục đích thúc đẩy việc giảng dạy về quyền con người. Các chương trình này phải được thiết kế để giúp các giáo viên của các trường từ mẫu giáo cho đến các trường đại học cũng như các nhà giáo dục làm việc trong các tổ chức như là: Các tổ chức cộng đồng, các diễn đàn xã hội, giáo dục nhân quyền... đều có thể sử dụng được nhằm thúc đẩy các nguyên tắc về quyền con người và hệ thống các giá trị được thiết lập bởi Tuyên ngôn thế giới về Quyền con người.

4. Những ý tưởng ban đầu về giáo dục quyền con người ở Việt Nam

Giáo dục quyền con người nhằm xây dựng những chương trình sáng tạo để thúc đẩy phát triển con người, hòa bình, dân chủ và tôn trọng Nhà nước pháp quyền. Giáo dục về quyền con người đồng thời cũng đem đến cho con người cảm giác về trách nhiệm để tôn trọng và bảo vệ quyền con người và trao cho họ các kỹ năng để hành động phù hợp với hoàn cảnh sống. Giáo dục quyền con người có tầm quan trọng đặc biệt trong chiến lược giáo dục của rất nhiều quốc gia ngày nay. Tuy nhiên, việc xây dựng được một chương trình giáo dục quyền con người một cách dài hơi và hiệu quả lại đang là thách thức của rất

⁹ Richard Pierre Claude. *Human Rights Have Wings: A Note for Teachers*. <http://www.pdhre.org>

nhiều quốc gia trên thế giới. Trên thực tế, để xây dựng được một nền giáo dục nhân quyền vừa đảm bảo tính phù hợp với pháp luật quốc tế, vừa phù hợp với nền văn hóa và điều kiện kinh tế, xã hội của mỗi quốc gia là một quá trình lâu dài, phức tạp và tốn kém.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song trong thời gian qua, Nhà nước Việt Nam cũng đã coi trọng việc đưa quyền con người vào việc hoạch định và thực hiện chính sách giáo dục ở tất cả các cấp, thông qua các môn học từ trường phổ thông cho đến trường đại học. Tuy nhiên, trên thực tế, chỉ có một số các vấn đề liên quan đến quyền trẻ em và quyền phụ nữ ở Việt Nam được các tổ chức quốc tế đánh giá là hoạt động có hiệu quả. Như vậy, có thể thấy chính sách giáo dục về quyền con người ở Việt Nam vẫn còn mất cân đối và chưa thực sự đồng đều ở mọi mặt và mọi lĩnh vực.

Đồng thời, khi thực hiện các chương trình giáo dục về quyền con người, một vấn đề đặt ra hiện nay không chỉ với Việt Nam mà còn với thế giới đó là tiêu chuẩn về một chương trình giáo dục nhân quyền hiệu quả, cũng như là tiêu chuẩn đối với các nhà giáo dục nhân quyền. Trong thời gian qua, mặc dù tổng số các đợt và khóa đào tạo giáo dục nhân quyền đã tăng lên đáng kể ở nhiều nơi trên thế giới, nhưng vẫn chưa có tiêu chuẩn rõ ràng đối với một chương trình giáo dục hay một nhà giáo dục nhân quyền có trình độ. Hiện tại, các khóa học về nhân quyền đều do những người đã được đào tạo trước đó hướng dẫn. Tuy nhiên, không có chứng chỉ quốc gia hay quốc tế để công nhận và chứng minh năng lực của những nhà giáo dục này, cũng không có tiêu chuẩn rõ ràng đối với việc nghiên cứu hoặc thực hành. Vì vậy, để chứng minh các chương trình giáo dục nhân quyền đã đạt được mục tiêu, những nước “đi sau” như Việt Nam cần phải tìm hiểu những chương trình nào đã thành công và tại sao, cần có sự đánh giá toàn diện về các chương trình này để rút kinh nghiệm và học tập áp dụng tại Việt Nam.

Không còn nghi ngờ gì nữa, với quan điểm ngày nay thì giáo dục về quyền con

người là một hành động rõ ràng, hiển nhiên và thiết thực để ủng hộ quyền con người. Như vậy, không một quốc gia nào có thể nói rằng tôi ủng hộ quyền con người, tôi quan tâm đến quyền con người cho mọi người dân trên đất nước của tôi mà lại không quan tâm đến giáo dục quyền con người. Mức độ quan tâm đến giáo dục quyền con người của một Nhà nước sẽ cho thấy Nhà nước đó quan tâm đến vấn đề quyền con người đến đâu, vì vậy, Việt Nam cũng không phải là một ngoại lệ.

Khi một người nói “tôi có quyền”, hãy thử tưởng tượng xem họ đang nghĩ đến quyền gì? Câu trả lời phụ thuộc vào việc người đó đang sống ở đâu? Họ gắn bó với nền văn hóa nào? Và nhìn chung là phụ thuộc vào việc họ được giáo dục như thế nào?

Nếu một người Mỹ nói “tôi có quyền” thì họ thường nghĩ đến quyền dân sự và chính trị được định nghĩa trong Tuyên ngôn về các quyền, bao gồm quyền tự do hội họp, tự do tín ngưỡng và quyền được xét xử công bằng. Tuy nhiên, rất ít người nhận ra rằng các quyền xã hội, kinh tế và văn hoá như quyền được chăm sóc sức khoẻ, có nhà ở hoặc quyền có mức lương đủ sống cũng là những quyền được đảm bảo trong Tuyên ngôn thế giới về Quyền con người¹⁰.

Nếu có điều kiện làm một điều tra xã hội học về hiểu biết về quyền con người ở Việt Nam, hãy thử đặt câu hỏi này cho những người được phỏng vấn, câu trả lời có lẽ sẽ rất thú vị và câu trả lời đó sẽ cho chúng ta biết chúng ta phải làm gì và tiến hành giáo dục nhân quyền ở Việt Nam theo hướng nào.

Kết luận

Mặc dù các báo cáo mới về tình hình nhân quyền vẫn được chuyển đến hàng ngày nhưng việc “xoá mù về quyền con người” vẫn chưa phổ biến. Sinh viên chuyên ngành luật hoặc quan hệ quốc tế có thể được học về nhân quyền ở trường đại học, nhưng hầu hết mọi người đều không được giáo dục, một cách chính thức hoặc không chính thức về quyền con người. Thậm chí các nhà hoạt động xã hội về quyền con người vẫn thường

¹⁰ Nancy Flower, sdd.

phải tăng cường hiểu biết và kỹ năng của mình thông qua tự đào tạo và kinh nghiệm trực tiếp¹¹.

Những người không biết về quyền của họ thường bị tổn thương nhiều hơn khi bị lạm dụng và thường xuyên thiếu các công cụ hiệu quả để tự bảo vệ mình. Do vậy, giáo dục quyền con người cũng ngày càng được công nhận là một chiến lược hiệu quả để ngăn chặn việc vi phạm quyền con người.

¹¹ Nancy Flower, sdd.

(Tiếp theo trang 25 – Cơ sở của việc xây dựng...)

tác động pháp luật nhà nước qua tổ chức làng xã của mình. Xuất phát từ tính hiệu lực của hương ước và sự đồng thuận của cư dân làng xã, Nhà nước phải dành cho làng xã tính tự quản, thực hiện dân chủ trong làng xã. Với hệ thống cộng đồng làng xã tự quản, người nông dân có những quyền dân chủ nhất định. Cho nên, C.E. Boulevauv, một học giả người Pháp nhận định rằng: Trong xã hội An Nam đã có sự pha trộn giữa cường quyền và những quyền tự do quý báu¹⁶. Quyền dân chủ làng xã được Nhà nước phong kiến thừa nhận thông qua việc quản lý làng xã, đặt xã quan và đến thời Lê Sơ về sau Nhà nước kiểm soát quá trình soạn thảo, ban hành và thực hiện hương ước. Khi Nhà nước trung ương tập quyền càng phát triển thì mức độ tự quản làng xã càng thu hẹp nhưng hương ước vẫn là công cụ hữu hiệu để thực hiện dân chủ làng xã.

2.3 Tính dân tộc, tính nhân loại phổ biến

Tính dân tộc của truyền thống văn hóa pháp lý Việt Nam đó là những nếp nghĩ, hành vi trong đời sống pháp luật được lưu giữ, kế thừa, phát huy qua nhiều thế hệ mang cốt cách con người Việt Nam. Đó là ý thức tôn trọng quyền con người, pháp điển hóa pháp

Và vì vậy, đã đến lúc cùng với nhiều quốc gia trên thế giới, Việt Nam cần phải nghĩ đến một chiến lược giáo dục quyền con người dài hạn, thiết thực và hiệu quả. Song song với đó là chiến lược xây dựng Viện Nhân quyền quốc gia, các cơ quan chuyên môn về giáo dục quyền con người và đào tạo các nhà giáo dục quyền con người thật sự có tài năng và tâm huyết.

luật... Chính các yếu tố này đã hun đúc, kết tinh một nền văn hóa mang bản sắc đặc thù Việt Nam, tạo nên một sức sống lâu bền và hiện vẫn là nhân tố tích cực đóng góp vào diện mạo của nền văn hóa nước nhà trong thời kỳ đổi mới.

Không ai phủ nhận được truyền thống văn hóa pháp lý gắn liền với đời sống pháp luật của một cộng đồng, quốc gia, dân tộc. Truyền thống văn hóa pháp lý của một dân tộc bao giờ cũng chứa đựng tư tưởng tiến bộ của nhân loại như công bằng, nhân đạo, dân chủ và pháp chế, nhằm đảm bảo thực sự những giá trị xã hội được thừa nhận chung của nền văn minh thế giới – sự tôn trọng và bảo vệ các quyền và tự do của con người, sự ngự trị của pháp luật trong lĩnh vực hoạt động của Nhà nước, mối quan hệ Nhà nước với công dân... Vì vậy, truyền thống văn hóa pháp lý ngoài tính dân tộc còn có tính nhân loại phổ biến.

Qua đó, trong Nhà nước phong kiến Việt Nam đã hình thành một truyền thống văn hóa pháp lý với những giá trị tốt đẹp, được các thế hệ người Việt nâng niu, kế tục và phát huy qua nhiều thế hệ và ngày nay, những giá trị ấy đang phát huy tác dụng tích cực trong xây dựng nền văn hóa pháp lý nước ta. Văn hóa pháp lý góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

¹⁶ Nguyễn Thừa Hỷ, *Về tính lưỡng nguyên đối trọng trong xã hội, văn hóa Việt Nam truyền thống*, in trong *Việt Nam học*, tập 2, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2000, tr. 299.